

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 17/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Ngô Thị Thanh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Hào và Bà Hà Thị Thuỷ
- *Thư ký phiên toà:* Ông Lâu Văn Chữ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:*
Ông Phạm Viết Thanh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17/06/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 03/06/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, đối với bị cáo:

Hà Văn Lệ, sinh năm: 1996. Quê quán và nơi cư trú: Bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: trồng trọt. Trình độ học vấn: 2/12.

Con bà: Hà Thị Phích, sinh năm: 1974; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Nơi cư trú: Bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá

Tiền án: 01 (Một) tiền án về tội Lạm dụng tín nhiệm đoạt tài sản theo Bản án số 55/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, tuyên phạt 08 tháng tù. Ngày 27/10/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đến tháng 2/2021 tiếp tục phạm tội.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/3/2021 chuyển tạm giam ngày 15/3/2021 tại nhà tạm giữ công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Hà Thị Phích, sinh năm 1974, trú bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Hà Thị Điệp, sinh năm 1958; Hà Thị Thắm, sinh năm 1974; Trịnh Bá Tý, sinh năm 1974 và Lương Thị Sời, sinh năm 1974. (Đều có mặt)

Đều trú tại: Bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Người chứng kiến: Hà Văn Giáp, sinh năm 1985. Trú tại: Khu 3, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn Khôi - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý số 1, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 22/02/2021 đến ngày 04/3/2021, bị cáo đã lợi dụng lúc không có người ở nhà đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Hà Thị Phích sinh năm 1974 (là mẹ ruột của bị cáo Lệ) với tổng giá trị là 820.000đ (*Tám trăm hai mươi nghìn đồng*). Cụ thể:

- **Lần thứ nhất:** Vào khoảng 19 giờ ngày 22/02/2021, bị cáo trộm bì gạo tẻ 10kg (*mười kilogam*) đi bán cho bà Lương Thị Sời, sinh năm 1974 cùng trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với số tiền là 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*).

- **Lần thứ hai:** Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/02/2021, bị cáo tiếp tục trộm một bì lúa tẻ thường 32kg (*ba hai kilogam*) mang đi bán cho anh Trịnh Bá Tý, sinh năm 1974, trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với số tiền là 190.000đ (*một trăm chín mươi nghìn đồng*).

- **Lần thứ ba:** Vào khoảng 9 giờ ngày 02/3/2021, bị cáo trộm một bì gạo tẻ 10kg (*mười kilogam*), mang đi bán cho bà Hà Thị Điệp sinh năm 1958, trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với số tiền là 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*).

- **Lần thứ tư:** Vào khoảng 16 giờ ngày 04/3/2021, bị cáo trộm một vỏ bình ga nhãn hiệu VẠN LỘC PETROL GAS đã qua sử dụng rồi nhờ anh Hà Văn Toàn sinh năm 1986 là người cùng bản mang đi bán cho bà Hà Thị Thắm, sinh năm 1974, trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với số tiền là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Sau khi bán xong Toàn đã mang số tiền trên về đưa cho bị cáo.

Toàn bộ số tiền bán tài sản do trộm cắp mà có bị cáo mua ma túy sử dụng và chi tiêu cho bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số : 14/KL-ĐGTS ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Lát kết luận:

+ 10kg (mười kilogam) Gạo tẻ thường tại thời điểm bị mất trộm ngày 22/02/2021, có giá trị: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 10kg (mười kilogam) Gạo tẻ thường tại thời điểm bị mất trộm ngày 02/3/2021, có giá trị: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 32kg (ba hai kilogam) Lúa tẻ thường tại thời điểm bị mất trộm ngày 28/02/2021, có giá trị: 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) vỏ bình ga màu xanh nhãn hiệu VẠN LỘC PETROL GAS loại 12kg, đã qua sử dụng tại thời điểm bị mất trộm ngày 04/3/2021, có giá trị: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là: 820.000đ (Tám trăm hai mươi nghìn đồng)

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong vụ án.

Bị hại trong vụ án là chị Hà Thị Phích, sinh năm 1974, trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa

Bản cáo trạng số: 31/CT-VKS-ML ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Lời luận tội của đại diện VKS tham gia phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản, thái độ ăn năn hối cải. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: Điều 38; Điểm s khoản 1; Điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 BLHS.

+ Về hình phạt: Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo từ **08** đến **10** tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều có mặt tại phiên tòa, tất cả đều không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Kiểm sát viên không đề nghị.

+ Về án phí: Xem xét miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa: Người bào chữa đồng tình với quan điểm truy tố của đại diện VKS về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật áp dụng và khung hình phạt đại diện VKS đề nghị đối với bị cáo. Cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo một mức án thấp nhất của khung hình phạt và miễn án phí, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Xét về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo:* Hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, trộm cắp của bà Hà Thị Phích gồm:

+ 01 (một) vỏ bình ga màu xanh nhãn hiệu VẠN LỘC PETROL GAS loại 12kg, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bì lúa tẻ thường, khối lượng 32 kg

+ 02 (Hai) bì gạo tẻ thường, khối lượng 20 kg

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là: 820.000đ (*Tám trăm hai mươi nghìn đồng*)

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, ý kiến của người bào chữa và chứng cứ khác trong hồ sơ đủ cơ sở khẳng định bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi trộm cắp của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội và xâm phạm đến quyền quản lý, bất khả xâm phạm tài sản của cá nhân, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu, mục đích của bản thân. Bị cáo đã có

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại các cơ quan tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đi đầu thú nên hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, như đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa là phù hợp.

[4] *Về hình phạt:* Với tính chất của vụ án, xét nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy nên xét xử bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội để làm bài học cho kẻ khác đang có ý đồ phạm tội.

[5] *Xét về vật chứng trong vụ án:*

Tang vật của vụ án gồm:

- Một vỏ bình ga màu xanh nhãn hiệu VẠN LỘC PETROL GAS loại 12kg, đã qua sử dụng bị cáo trộm ngày 02/3/2021, được bà Hà Thị Thắm nộp lại ngày 06/3/2021;

- Bì lúa tẻ thường, khối lượng 32 kg bị cáo trộm ngày 02/3/2021, được ông Trịnh Bá Tý nộp lại ngày 06/3/2021.

- Một bì gạo tẻ thường, khối lượng 10 kg bị cáo trộm đem bán cho bà Hà Thị Diệp, bà Diệp cũng nộp lại ngày 06/3/2021 và không đòi bị cáo bồi thường.

Bị hại đã nhận lại tài sản trên.

- Một bì gạo tẻ thường, khối lượng 10 kg bị cáo trộm đem bán cho bà Lương Thị Sời, bà Sời đã sử dụng hết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát không thu hồi được.

Bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Không có yêu cầu gì.

[7]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Về các vấn đề khác: Đối với anh Hà Văn Toàn, sinh năm 1986 trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa là người được bị cáo nhờ đi bán vỏ bình ga nhãn hiệu VẠN LỘC PETROL GAS cho bà Hà Thị Thắm để lấy số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Quá trình điều tra xác định anh Hà Văn Toàn không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Sẽ tiếp tục điều tra làm rõ ở vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn Cú: Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Lê phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Hà Văn Lê **10 (Mười)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ (**06/3/2021**).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên: Bị cáo được miễn tiền án phí HSST và án phí DSST.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Án xử công khai, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Bị cáo và những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh T. Hóa;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp tỉnh Thanh
Hóa;

- VKS nhân dân huyện Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT-Công an H.Mường Lát;
- Cơ quan THAHS-Công an H.Mường Lát;
- UBND xã Pù Nhi, huyện Mường Lát;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Người bào chữa;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Thanh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 17/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Ngô Thị T
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn H và Bà Hà Thị T
- *Thư ký phiên toà:* Ông Lô Văn C , Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên toà:*
Ông Phạm Viết Thanh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17/06/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 03/06/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, đối với bị cáo:

Hà Văn L , sinh năm: 1996. Quê quán và nơi cư trú: Bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: trồng trọt. Trình độ học vấn: 2/12.

Con bà: Hà Thị Phích, sinh năm: 1974; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Nơi cư trú: Bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá

Tiền án: 01 (Một) tiền án về tội Lạm dụng tín nhiệm đoạt tài sản theo Bản án số 55/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, tuyên phạt 08 tháng tù. Ngày 27/10/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đến tháng 2/2021 tiếp tục phạm tội.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/3/2021 chuyển tạm giam ngày 15/3/2021 tại nhà tạm giữ công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Hà Thị P , sinh năm 1974, trú bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Hà Thị Đ , sinh năm 1958; Hà Thị Thắm, sinh năm 1974; Trịnh Bá T , sinh năm 1974 và Lương Thị S , sinh năm 1974. (Đều có mặt)

Đều trú tại: Bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Người chứng kiến: Hà Văn G , sinh năm 1985. Trú tại: Khu 3, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn K - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý số 1, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 22/02/2021 đến ngày 04/3/2021, bị cáo đã lợi dụng lúc không có người ở nhà đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Hà Thị P sinh năm 1974 (là mẹ ruột của bị cáo Lệ) với tổng giá trị là 820.000đ (*Tám trăm hai mươi nghìn đồng*). Cụ thể:

- **Lần thứ nhất:** Vào khoảng 19 giờ ngày 22/02/2021, bị cáo trộm bì gạo tẻ 10kg (*mười kilogam*) đi bán cho bà Lương Thị S , sinh năm 1974 cùng trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với số tiền là 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*).

- **Lần thứ hai:** Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/02/2021, bị cáo tiếp tục trộm một bì lúa tẻ thường 32kg (*ba hai kilogam*) mang đi bán cho anh Trịnh Bá Tỷ, sinh năm 1974, trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với số tiền là 190.000đ (*một trăm chín mươi nghìn đồng*).

- **Lần thứ ba:** Vào khoảng 9 giờ ngày 02/3/2021, bị cáo trộm một bì gạo tẻ 10kg (*mười kilogam*), mang đi bán cho bà Hà Thị Đ sinh năm 1958, trú tại bản

Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với số tiền là 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

- **Lần thứ tư:** Vào khoảng 16 giờ ngày 04/3/2021, bị cáo trộm một vỏ bình ga nhãn hiệu VẠN LỘC PETROL GAS đã qua sử dụng rồi nhờ anh Hà Văn Toàn sinh năm 1986 là người cùng bản mang đi bán cho bà Hà Thị Thắm, sinh năm 1974, trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi bán xong Toàn đã mang số tiền trên về đưa cho bị cáo.

Toàn bộ số tiền bán tài sản do trộm cắp mà có bị cáo mua ma túy sử dụng và chi tiêu cho bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số : 14/KL-ĐGTS ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Lát kết luận:

+ 10kg (mười kilogam) Gạo tẻ thường tại thời điểm bị mất trộm ngày 22/02/2021, có giá trị: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 10kg (mười kilogam) Gạo tẻ thường tại thời điểm bị mất trộm ngày 02/3/2021, có giá trị: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 32kg (ba hai kilogam) Lúa tẻ thường tại thời điểm bị mất trộm ngày 28/02/2021, có giá trị: 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) vỏ bình ga màu xanh nhãn hiệu VẠN LỘC PETROL GAS loại 12kg, đã qua sử dụng tại thời điểm bị mất trộm ngày 04/3/2021, có giá trị: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là: 820.000đ (Tám trăm hai mươi nghìn đồng)

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong vụ án.

Bị hại trong vụ án là chị Hà Thị P , sinh năm 1974, trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa

Bản cáo trạng số: 31/CT-VKS-ML ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Lời luận tội của đại diện VKS tham gia phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản, thái độ ăn năn hối cải. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: Điều 38; Điểm s khoản 1; Điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 BLHS.

+ Về hình phạt: Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo từ **08** đến **10** tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều có mặt tại phiên tòa, tất cả đều không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Kiểm sát viên không đề nghị.

+ Về án phí: Xem xét miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa: Người bào chữa đồng tình với quan điểm truy tố của đại diện VKS về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật áp dụng và khung hình phạt đại diện VKS đề nghị đối với bị cáo. Cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo một mức án thấp nhất của khung hình phạt và miễn án phí, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Xét về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo:* Hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, trộm cắp của bà Hà Thị P gồm:

+ 01 (một) vỏ bình ga màu xanh nhãn hiệu VẠN LỘC PETROL GAS loại 12kg, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bì lúa tẻ thường, khối lượng 32 kg

+ 02 (Hai) bì gạo tẻ thường, khối lượng 20 kg

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là: 820.000đ (*Tám trăm hai mươi nghìn đồng*)

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, ý kiến của người bào chữa và chứng cứ khác trong hồ sơ đủ cơ sở khẳng định bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi trộm cắp của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội và xâm phạm đến quyền quản lý, bất khả xâm phạm tài sản của cá nhân, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu, mục đích của bản thân. Bị cáo đã có

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại các cơ quan tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đi đầu thú nên hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, như đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa là phù hợp.

[4] *Về hình phạt:* Với tính chất của vụ án, xét nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy nên xét xử bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội để làm bài học cho kẻ khác đang có ý đồ phạm tội.

[5] *Xét về vật chứng trong vụ án:*

Tang vật của vụ án gồm:

- Một vỏ bình ga màu xanh nhãn hiệu VẠN LỘC PETROL GAS loại 12kg, đã qua sử dụng bị cáo trộm ngày 02/3/2021, được bà Hà Thị T nộp lại ngày 06/3/2021;

- Bì lúa tẻ thường, khối lượng 32 kg bị cáo trộm ngày 02/3/2021, được ông Trịnh Bá T nộp lại ngày 06/3/2021.

- Một bì gạo tẻ thường, khối lượng 10 kg bị cáo trộm đem bán cho bà Hà Thị Đ, bà Đ cũng nộp lại ngày 06/3/2021 và không đòi bị cáo bồi thường.

Bị hại đã nhận lại tài sản trên.

- Một bì gạo tẻ thường, khối lượng 10 kg bị cáo trộm đem bán cho bà Lương Thị S, bà S đã sử dụng hết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát không thu hồi được.

Bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Không có yêu cầu gì.

[7]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Về các vấn đề khác: Đối với anh Hà Văn T , sinh năm 1986 trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa là người được bị cáo nhờ đi bán vỏ bình ga nhãn hiệu VẠN LỘC PETROL GAS cho bà Hà Thị T để lấy số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Quá trình điều tra xác định anh Hà Văn T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Sẽ tiếp tục điều tra làm rõ ở vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn Cứ: Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Hà Văn L **10 (Mười)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ (**06/3/2021**).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên: Bị cáo được miễn tiền án phí HSST và án phí DSST.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Án xử công khai, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Bị cáo và những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh T. Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân huyện Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT-Công an H.Mường Lát;
- Cơ quan THAHS-Công an H.Mường Lát;
- UBND xã Pù Nhi, huyện Mường Lát;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Người bào chữa;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị T